

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

Số: 38/2015/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Kon Tum, ngày 03 tháng 09 năm 2015*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v sửa đổi giá tối thiểu tính thuế tài nguyên đối với khoáng sản vàng quy định tại điểm 1, Mục IV, Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 60/2014/QĐ-UBND ngày 28/10/2014 của UBND tỉnh quy định giá tối thiểu tính thuế tài nguyên đối với một số loại tài nguyên khoáng sản; nước thiên nhiên trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Thuế tài nguyên số 45/2009/QH12 ngày 25/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 105/2010/TT-BTC ngày 23/7/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên và hướng dẫn thi hành Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 1584/STC-QLCSG ngày 27/8/2015 (kèm theo hồ sơ),

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi giá tối thiểu tính thuế tài nguyên đối với khoáng sản vàng quy định tại điểm 1, Mục IV, Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 60/2014/QĐ-UBND ngày 28/10/2014 của UBND tỉnh, như sau:

STT	Nhóm, loại tài nguyên	ĐVT	Đơn giá (đồng)	Ghi chú
<b>VI</b>	<b>Khoáng sản kim loại</b>			
1	Vàng (quy về 98%)	Gram	800.000	

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục Trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
**Nguyễn Đức Tuy**